

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày: 26-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Chí Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Thanh Học.

Ông Trần Văn Sơ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Văn Ni – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 3 năm 2021, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2021/TLST-HS, ngày 26 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Đinh Quốc C. Sinh năm 1978 tại H - Kiên Giang. Nơi cư trú: Tổ 4, ấp HT, xã T, thành phố H, tỉnh Kiên Giang.; nghề nghiệp: Hạ bạc; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Thành T2 và bà Lâm Thị P; có vợ tên Nguyễn Ánh T, sinh năm 1981 và 02 con; tiền án: Không, tiền sự: 01 tiền sự về hành vi “Đánh bạc” bị Công an

xã T ra Quyết định xử phạt hành chính số 0733/QĐ-XPHC ngày 09/12/2019 với số tiền 1.500.000 đồng (đã chấp hành xong); nhân thân: Xấu; bị cáo được tại ngoại. (có mặt)

2. Lê Văn Đ. Sinh năm 1983 tại Đ – Cà Mau. Nơi cư trú: Tổ 4, ấp HT, xã T, thành phố H, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Y và bà Nguyễn Thị H2; có vợ tên Đỗ Tuyết H, sinh năm 1988 và 02 con; tiền án: Không, tiền sự: 01 tiền sự về hành vi “Đánh bạc” bị Công an xã T ra Quyết định xử phạt hành chính số 0737/QĐ-XPHC ngày 13/12/2019 với số tiền 1.500.000 đồng (đã chấp hành xong); nhân thân: Xấu; bị cáo được tại ngoại. (có mặt)

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Nguyên B; (vắng mặt)
2. Trần Văn M; (vắng mặt)
3. Trần Văn S; (vắng mặt)
4. Cao Phước H3; (vắng mặt)
5. Mai Văn H4; (vắng mặt)
6. Nguyễn Văn H5; (vắng mặt)
7. Nguyễn Ánh T; (có mặt)
8. Đinh Quốc T3. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo nội dung bản Cáo trạng số: 08/CT-VKSHT ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang đã truy tố Đinh Quốc C, Lê Văn Đ về hành vi như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 30/10/2020, Đinh Quốc C và vợ là Nguyễn Ánh T sử dụng nhà của mình tại Tổ 4, ấp HT, xã T, thành phố H và chuẩn bị các bộ bài loại 52 lá, tổ chức cho Lê Văn Đ, Mai Văn H4, Trần Văn M và Nguyễn Văn H5 đánh bài bằng hình thức binh sập sấm được thua bằng tiền, mỗi ván ăn thua với số tiền 80.000 đồng. Còn Nguyễn Ánh T và Đinh Quốc C thu tiền của các người tham gia đánh bạc mỗi bộ bài đã sử dụng là 5.000 đồng (20.000đ/01 bộ bài); sau đó có thêm Nguyễn Nguyên B, Cao Phước H3, Hoàng Cao Đ2 và Trần Minh S, cùng trú tại ấp HT, xã T, thành phố H đến nhà của Đinh Quốc C để tham gia đánh bạc. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an xã T phát hiện thu giữ tại chiều bạc số tiền 300.000 đồng và 12 bộ bài loại 52 lá (trong đó, 05 bộ bài đã qua sử dụng, 07 bộ bài chưa qua sử dụng). Đồng thời, đưa tang vật và các đối tượng về trụ sở Công an xã T làm việc.

Qua xác minh, Lê Văn Đ đã bị Công an xã T xử phạt hành chính theo Quyết định số 0737/QĐ-XPHC ngày 13/12/2019 với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” và Đinh Quốc C bị Công an xã T xử phạt hành chính theo Quyết định số 0733/QĐ-XPHC ngày 09/12/2019 với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm thành chính mà còn vi phạm nên chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H điều tra theo quy định.

Vật chứng trong vụ án:

- 1) Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 300.000 đồng, qua giám định là tiền thật.
- 2) 05 (năm) bộ bài tây nhãn hiệu KK (đã qua sử dụng);
- 3) 07 (bảy) bộ bài tây nhãn hiệu KK (chưa qua sử dụng);

Vật chứng mục số 1 hiện đang gửi tại Kho bạc Nhà nước thành phố H; các vật chứng mục số 2 và mục số 3 hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án thành phố H.

Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Ánh T, Mai Văn H4, Trần Văn M, Nguyễn Văn H5, Nguyễn Nguyên B, Cao Phước H3, Hoàng Cao Đ2 và Trần Minh S không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên tách một phần hồ sơ để xử phạt hành chính.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đinh Quốc C phạm Tội tổ chức đánh bạc, bị cáo Lê Văn Đ phạm Tội đánh bạc.
- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Quốc C hình phạt tiền, mức phạt từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.
- Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 35, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn Đ hình phạt tiền, mức phạt từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.
- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung vào công quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại.
- Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, biết sai và xin giảm nhẹ hình phạt, gia cảnh khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đều đã thừa nhận hành vi phạm tội. Trong quá trình truy tố, bị cáo C quanh co, không thừa nhận hành vi phạm tội. Tuy nhiên tại phiên tòa, sau khi nghe Hội đồng xét xử phân tích, giải thích quy định của pháp luật thì bị cáo C đã biết nhận sai, thừa nhận hành vi phạm tội. Qua xem xét các lời khai của các bị cáo trong quá trình điều

tra, tại phiên tòa và lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và chứng minh tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 30/10/2020, lực lượng Công an xã T phát hiện tại nhà của Đinh Quốc C thuộc Tổ 4, ấp HT, xã T, thành phố H, C tổ chức cho Lê Văn Đ, Mai Văn H4, Trần Văn M và Nguyễn Văn H5, Nguyễn Nguyên B, Cao Phước H3, Hoàng Cao Đ2 và Trần Minh S đánh bài với hình thức binh sập sấm được thua bằng tiền; thu giữ tại chiếu bạc số tiền 300.000 đồng và 12 bộ bài loại 52 lá, trong đó, 05 bộ bài đã qua sử dụng, 07 bộ bài chưa qua sử dụng. Lê Văn Đ và Đinh Quốc C đều đã bị Công an xã T xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính mà còn vi phạm nên hành vi của bị cáo Đ đã cấu thành Tội đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, hành vi của bị cáo C đã cấu thành Tội tổ chức đánh bạc được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, làm gia tăng tệ nạn xã hội và ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo đều đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức những việc bản thân mình làm, các bị cáo đều từng có tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo C là người tổ chức việc đánh bạc nên tính chất, mức độ phạm tội cao hơn bị cáo Đ chỉ là người tham gia đánh bạc.

[3] Xét về nhân thân: Tài liệu về lý lịch thể hiện các bị cáo có nhân thân xấu, tuy không có tiền án nhưng mỗi bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đ thừa nhận hành vi phạm tội, có thái độ thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bà nội bị cáo

Đ (bà Huỳnh Thị G) là người có công với cách mạng, được Chủ tịch nước tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. Vì vậy, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo Đ tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở chấp nhận. Bị cáo C tại phiên tòa thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo nên Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo là phù hợp, cần chấp nhận.

[5] Về áp dụng hình phạt: Xét thấy cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo sao cho vừa đảm bảo tính giáo dục, vừa răn đe phòng ngừa chung, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo cho phù hợp. Bị cáo C phạm tội với tính chất nghiêm trọng, bị cáo Đ phạm tội với tính chất ít nghiêm trọng nên bị cáo C phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo Đ. Trong thảo luận nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ nghiêm như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Hội đồng xét xử chấp nhận mức phạt đề nghị đối với các bị cáo như ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng liên quan việc đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các điều 321, 322, 35, 47, 51 của Bộ luật Hình sự;
- Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Quốc C phạm “Tội tổ chức đánh bạc”, bị cáo Lê Văn Đ phạm “Tội đánh bạc”.

- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Quốc C hình phạt tiền, mức phạt tiền là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 35, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn Đ hình phạt tiền, mức phạt tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Vật chứng trên hiện đang gửi tại Kho bạc Nhà nước thành phố H theo Công văn số 06/CV-CQĐT ngày 19/01/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thành phố H, Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản để bảo quản số 03/2021-BBBQ-KBHT ngày 20/01/2021 giữa đại diện Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thành phố H và Kho bạc nhà nước thành phố H, Phiếu nhập kho ngày 20/01/2021 của Kho bạc nhà nước thành phố H.

- Tịch thu tiêu hủy: 05 (năm) bộ bài tây nhãn hiệu KK (đã qua sử dụng); 07 (bảy) bộ bài tây nhãn hiệu KK (chưa qua sử dụng). Các vật chứng trên hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H theo Quyết định chuyển vật chứng số 07/QĐ-VKSHT ngày 24/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/02/2021 giữa đại diện Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Buộc các bị cáo Đinh Quốc C và Lê Văn Đ, mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. H;
- Chi cục THADDs Tp. H;
- Công an Tp. H;
- UBND xã T, H-KG;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Chí Dũng